

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4252/QĐ-BCT ngày 12/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Bình Định tại Tờ trình số 08/TTr-SCT ngày 14/2/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Bình Định theo Quyết định 4252/QĐ-BCT ngày 12/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (*Phụ lục 1 kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 3982/QĐ-UBND ngày 26/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh; đồng nghĩa với bãi bỏ 08 thủ tục hành chính đã công bố tại Quyết định số 3982/QĐ-UBND (*Phụ lục 02 kèm theo*); đồng thời, bãi bỏ Quyết định số 2313/QĐ-

UBND ngày 09/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa liên quan đến 08 thủ tục hành chính nêu trên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . *sl*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TT Tin học-Công báo;
- Lưu: VT, P.KSTTHC. *sl*



Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐIỆN THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Ban hành theo Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 01/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
TTTC được công bố theo Quyết định 4252/QĐ-BCT ngày 12/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương					
1	Cấp Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	Trong 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn.	Phí thẩm định: 800.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động tư vấn	Trong 15 ngày làm việc kể từ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Phí thẩm định: 400.000 đồng/hồ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.



Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bình Định, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn.	sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
3	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	Trong 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn.	Phí thẩm định: 2.100.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
4	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	Trong 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn.	Phí thẩm định: 1.050.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
5	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	Trong 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ:	Phí thẩm định: 700.000 đồng/hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		sơ hợp lệ.	127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn.		- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
6	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	Trong 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn.	Phí thẩm định: 350.000 đồng/hồ sơ	- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
7	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	Trong 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn.	Phí thẩm định: 800.000 đồng/hồ sơ	- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35	Trong 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định, địa chỉ:	Phí thẩm định: 400.000 đồng/hồ sơ	- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.



Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	kV tại địa phương	sơ hợp lệ.	127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn.		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Khau

Phụ lục 2
BÃI BỎ PHÁP TỊCH HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐIỆN THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Ban hành theo Quyết định số 646 /QĐ-UBND ngày 01 / 3 /2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)



Số TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
Thủ tục hành chính đã công bố tại Quyết định số 3982/QĐ-UBND ngày 26/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh bị bãi bỏ			
1	BCT-BDI-275202	Cấp Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
2	BCT-BDI-275203	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
3	BCT-BDI-275204	Cấp Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 3MW đặt tại địa phương	- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
4	BCT-BDI-275205	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 3MW đặt tại địa phương	- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
5	BCT-BDI-275206	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Số TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
6	BCT-BDI-275207	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
7	BCT-BDI-275208	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
8	BCT-BDI-275209	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Chau